

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2022/HNGĐST

Ngày: 16-9-2022

V/việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Anh Tú.

Bà Lang Thị Hồng Vy.

- Thư ký phiên toà: Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H. Sinh năm: 1989.

Trú tại: Bản LB, xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Thái Văn Th. Sinh năm: 1986.

Trú tại: Bản LB, xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/6/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: Chị và anh Thái Văn Th chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 5 năm 2007 và đến ngày 01 tháng 3 năm 2008 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn thì hai người chung sống với nhau không hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh Th không chịu khó làm ăn chăm lo gia đình và con cái nên từ đó giữa hai người thường xuyên xích mích, cãi vã, mâu thuẫn nhau. Vì vậy, vợ chồng đã sống ly thân từ năm

2018 cho đến nay. Giữa hai người không còn quan tâm, chăm sóc gì lẫn nhau nữa. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, quan hệ vợ chồng không còn tình cảm và không còn hạnh phúc. Vì vậy, chị Nguyễn Thị Thu H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Thái Văn Th.

Về quan hệ con cái: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Thái Văn Th có hai con chung là cháu Thái Thanh Tr, sinh ngày 03 tháng 11 năm 2007 và cháu Thái Ngọc Q, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2011. Sau khi chị H và anh Th sống ly thân thì hiện nay hai con chung đang ở cùng với chị H. Nếu ly hôn thì chị H xin nhận nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh Th phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Ngoài ra, hai người không nhận nuôi con nuôi và không ai có con riêng.

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải cho anh Thái Văn Th, tuy nhiên anh Th không có mặt tại Tòa án để tham gia giải quyết vụ án. Qua xác minh tại UBND xã CT được biết, sau khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án, các Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải thì cán bộ UBND xã CT đã trực tiếp đi giao cho anh Th. Tuy nhiên, anh Th không có mặt ở nhà nên đã không tổng đạt được các văn bản tố tụng nói trên trực tiếp cho anh Th. Theo kết quả xác minh tại Công an xã CT được biết, anh Thái Văn Th có hộ khẩu thường trú tại bản LB, xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Hiện nay anh Th đang đi làm ăn xa, không có mặt tại địa phương, anh Th cũng không làm thủ tục khai báo tạm vắng theo quy định. Ngoài ra, qua xác minh tại UBND xã CT được biết, bố đẻ của anh Th (Ông Thái Văn Kh) hiện nay cũng không có mặt tại địa phương, mẹ đẻ của anh Th (Bà Hoàng Thị H) bị hạn chế năng lực hành vi dân sự. Vì vậy, không thể tiến hành xác minh qua người thân của anh Thái Văn Th.

Quá trình giải quyết vụ án, các con chung của chị Nguyễn Thị Thu H và anh Thái Văn Th - Cháu Thái Thanh Tr và cháu Thái Ngọc Q đều trình bày: Nếu bố mẹ ly hôn thì cả hai đều có nguyện vọng được ở với mẹ.

Quá trình giải quyết vụ án và chuẩn bị xét xử, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu đã tiến hành niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho chị H được ly hôn với anh Th, giao cả hai con chung cho chị H nuôi dưỡng và tạm hoãn

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th. Áp dụng điều 147 BLTTDS, buộc chị Hương phải chịu án phí DSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Thái Văn Th là “Ly hôn”. Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu theo quy định tại khoản 1 điều 28 và điểm a khoản 1 điều 35 BLTTDS.

[1.2] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Thu H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Thái Văn Th không có mặt theo Giấy triệu tập của Tòa án. Đây là lần thứ hai Tòa án mở phiên tòa và triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Xét thấy, bị đơn không có yêu cầu phản tố. Vì vậy, căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 điều 227 và các khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS, điểm a khoản 2 điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh Th.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Quan hệ tình cảm:* Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Thái Văn Th được xác lập trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình chung sống thì giữa hai người đã xảy ra mâu thuẫn và nay đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Hai người đã không còn quan tâm hay còn tình cảm với nhau nữa, vì vậy chị Hương nhất quyết ly hôn. Thấy rằng, hôn nhân của chị H - anh Th không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Thái Văn Th điều này là phù hợp với thực tế cuộc sống và cũng là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] *Quan hệ con cái:* Các con chung của chị Nguyễn Thị Thu H và anh Thái Văn Th là cháu Thái Thanh Tr, sinh ngày 03 tháng 11 năm 2007 và cháu Thái Ngọc Q, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2011. Quá trình giải quyết vụ án, chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung. Xét thấy, anh Thái Văn Th hiện nay không có mặt tại địa phương và hai con chung hiện nay đều đang ở cùng với chị H. Ngoài ra, cả hai con chung đều có nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn thì được ở với mẹ. Xét thấy, yêu cầu của chị H là phù hợp với thực tế cuộc sống cũng như quy định của pháp luật và nguyện vọng của các con chung. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con chung cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Thái Văn Th.

[2.3] *Quan hệ tài sản:* Chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản. Vì vậy, nên miễn xét.

[3] Về án phí: Cần buộc chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; các điểm a, b khoản 2 Điều 227; các khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 147 BLTTDS;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H. Cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Thái Văn Th.

2. Về con cái:

- Giao các cháu Thái Thanh Tr, sinh ngày 03 tháng 11 năm 2007 và cháu Thái Ngọc Q, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2011 cho chị Nguyễn Thị Thu H chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành.

- Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Thái Văn Th.

- Anh Thái Văn Th có quyền đi lại, thăm nom và giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006419 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu. Chị H đã nộp đủ án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Thái Văn Th có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Châu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu;
- UBND xã CT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hoài Nam